

Phụ lục số XXIV: Báo cáo về thay đổi giá trị tài sản ròng  
Appendix XXIV: Report on change of Net Asset Value

(Ban hành kèm theo Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn hoạt động và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán)  
(Issued in association with Circular 98/2020/TT-BTC on 16 November 2020 guiding operations and management of securities investment funds)

**BÁO CÁO VỀ THAY ĐỔI GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG**  
**REPORT ON CHANGE OF NET ASSET VALUE**

Kính gửi: Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước  
Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh  
To: State Securities Commission  
Hochiminh Stock Exchange

1	Tên Công ty quản lý quỹ: <i>Fund Management Company:</i>	Công ty TNHH MTV Quản lý Quỹ đầu tư Chứng khoán I.P.A <i>I.P.A Securities Investment Fund Management Limited Company</i>
2	Tên Ngân hàng giám sát: <i>Supervising bank:</i>	Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam <i>Joint Stock Commercial Bank For Foreign Trade of Viet Nam</i>
3	Tên Quỹ ETF: <i>Fund name:</i>	Quỹ ETF IPAAM VN100 <i>IPAAM VN100 ETF</i>
4	Mã chứng khoán <i>Securities Symbol:</i>	FUEIP100 <i>FUEIP100</i>
5	Kỳ báo cáo <i>Reporting Period</i>	31/05/2022 <i>31 May 2022</i>
6	Ngày lập báo cáo <i>Reporting date</i>	01/06/2022 <i>01 Jun 2022</i>

I. Đối với Quỹ định giá hàng ngày / For Fund with daily valuations

Đơn vị tính/Unit: VND

STT NO	CHỈ TIÊU Criteria	KỲ NÀY THIS PERIOD 31/05/2022	KỲ TRƯỚC LAST PERIOD 30/05/2022
1	Giá trị tài sản ròng / Net asset value		
1.1	Của quỹ ETF/Per Fund	54.059.469.964	54.355.350.412
1.2	Của một lô chứng chỉ quỹ ETF/Per lot of Fund Certificate	948.411.753	953.602.638
1.3	Của một chứng chỉ quỹ/Per Fund Certificate	9.484,11	9.536,02

Đại diện có thẩm quyền của Ngân hàng giám sát  
*Authorised Representative of Supervisory Bank*



Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam

Đại diện được ủy quyền công bố thông tin của Công ty Quản lý Quỹ  
*Authorised Representative of Fund Management Company*



TỔNG GIÁM ĐỐC  
*Nguyễn Hồ Nga*

Công ty TNHH MTV Quản lý Quỹ đầu tư Chứng khoán I.P.A